

Bản án số: 03/2024/HC-PT
Ngày 23 tháng 01 năm 2024
V/v: Khiếu kiện quyết định xử
phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn
xã hội.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh
Bà Ninh Thị Kiều Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Ninh Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã
tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2023/TLPT-HC
ngày 06/12/2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án
nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2023/QĐ-PT ngày
28/12/2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Đạo Văn M, sinh năm 1981 (có mặt) Địa chỉ: Thôn L,
xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Bà Trần Thị Bích T – Luật sư Văn phòng L,
Đoàn luật sư N1 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố G, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Người bị kiện: Trưởng Công an xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Hoài N – Trưởng Công an xã H,
huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quang H - Phó Trưởng Công an xã

H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 28/8/2023, có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Đạo Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện ông Đạo Văn M và Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp Trần Thị Bích T trình bày:

Ngày 11/10/2022, Trưởng Công an xã H ban hành Quyết định số: 08/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông M về hành vi không xuất trình thẻ Căn cước công dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền. Hành vi này xảy ra vào ngày 27/6/2022 tại thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Trưởng Công an xã H xử phạt nhưng không đưa ra được cơ sở pháp lý, không có biên bản vi phạm và chứng cứ chứng minh. Mặt khác, biên bản vi phạm hành chính lập ngày 07/10/2022 đã vi phạm nghiêm trọng về thời gian, địa điểm lập biên bản. Vi phạm Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 12 Nghị định số: 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ.

Ông là công dân tốt, không có tiền án, tiền sự. Từ trước đến nay, ông luôn tin tưởng vào đạo đức, tác phong, thái độ ứng xử của chiến sĩ Công an nhân dân. Nay bị Công an xã H vu khống, xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật, làm tổn hại danh dự, nhân phẩm của ông, làm lý lịch của ông bị tiền sự. Vì vậy, ông yêu cầu:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Trưởng Công an xã H;

- Buộc Trưởng Công an xã H bồi thường thiệt hại về tinh thần. Cụ thể là yêu cầu Trưởng Công an xã H xin lỗi công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H.

Ngày 29/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn xét xử sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông. Ngày 11/10/2023, ông kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Phạm Quang H trình bày:

Thực hiện Phương án số: 147/PA-BTHCCTHĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ban cưỡng chế thu hồi đất huyện N và Kế hoạch số: 452/KH-CAH-AN ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Công an huyện N về việc đảm bảo an ninh, trật tự trong việc cưỡng chế thu hồi đất tại dự án Hồ C thuộc thôn T, xã H, huyện N đối với hộ ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Bảo Thăng P1. Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2022, Ban cưỡng chế công bố quyết định và thực hiện việc cưỡng chế. Hộ ông P và bà P1 không có mặt tại khu vực cưỡng chế. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, vợ chồng ông P cùng với 04 người lạ mặt đi vào khu vực cưỡng chế, có hành vi la lối,

quay phim, với mục đích ngăn cản lực lượng và phương tiện cưỡng chế. Công an xã H đã giải thích cho họ biết Công an đang thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực cưỡng chế, yêu cầu những người này ra khỏi khu vực cưỡng chế nhưng những người này không chấp hành. Công an xã H nhận thấy có 04 người không phải là người địa phương, yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra nhưng 04 trường hợp trên không chấp hành và tiếp tục sử dụng điện thoại quay phim, có nguy cơ gây mất an ninh trật tự. Trước tình hình trên, Trưởng ban cưỡng chế chỉ đạo lực lượng Công an mời 04 trường hợp trên về Ủy ban nhân dân xã H làm việc. Qua làm việc ban đầu, xác định 04 trường hợp trên gồm có: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm: 1973; chị Nguyễn Trần Bích T1, sinh năm: 1993; anh Phạm Nhật G, sinh năm: 2005 cùng trú tại phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận và ông Đạo Văn M, sinh năm: 1981, trú tại: Thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình làm việc, ông Đạo Văn M trình bày: Ông vào khu vực cưỡng chế là theo ủy quyền của ông P nhưng ông không xuất trình giấy ủy quyền. Ông M cho rằng Công an xã mời ông về Ủy ban nhân dân xã H làm việc là không đúng quy định của pháp luật. Ông M không hợp tác làm việc, không ký biên bản với lý do lực lượng Công an bắt giữ người sai quy định. Công an xã H đã lập biên bản ghi nhận sự việc, ông M không đồng ý với kết quả làm việc vì lý do: Lực lượng Công an không công khai kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực cưỡng chế khi ông yêu cầu; quy trình cưỡng chế không đúng quy định pháp luật. Việc áp chế, còng tay đưa ông M lên xe thùng của lực lượng Công an là hành vi bắt người trái quy định của pháp luật. Ông M yêu cầu lực lượng Công an phải ra quyết định tạm giữ người, quyết định thả người.

Cơ quan Công an đã giải thích rõ chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an tại khu vực cưỡng chế, hành vi không xuất trình giấy tờ tùy thân khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra là vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Về kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an là tài liệu thuộc danh mục bí mật Nhà nước, người dân không được quyền xem. Trường hợp người dân cho rằng quy trình cưỡng chế đất tại hộ ông P không đúng quy định pháp luật thì người dân có quyền khiếu nại đối với quyết định cưỡng chế. Quá trình làm việc với ông M của lực lượng Công an không thuộc trường hợp phải ra quyết định tạm giữ hành chính. Đồng thời, sau khi làm việc xong lực lượng Công an thông báo kết quả làm việc và mời ông M ra về. Tuy nhiên, ông M tiếp tục yêu cầu Công an phải đưa ra Quyết định tạm giữ người và quyết định thả người mới ra về, đồng thời sử dụng điện thoại di động livestream với nội dung lực lượng Công an bắt người trái pháp luật. Trước tình huống trên, Công an xã yêu cầu chấm dứt hành vi gây mất trật tự tại trụ sở cơ quan Nhà nước và mời số người trên ra khỏi phòng làm việc.

Công an xã H đánh giá đây là vụ việc phức tạp, trường hợp của ông M và những người liên quan có thể có nhiều hành vi vi phạm hành chính, gồm: Không xuất trình giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân khi có yêu cầu kiểm tra của người

có thẩm quyền, cản trở người thi hành công vụ và có lời nói không chuẩn mực, xúc phạm người thi hành công vụ. Do đó, Công an xã H tiến hành xác minh để làm rõ các tình tiết liên quan của vụ việc. Công an xã H nhiều lần mời ông M đến làm việc nhưng ông không chấp hành. Sau khi xác minh từ nhiều nguồn khác nhau, xác định được ông M đã có hành vi “*Không xuất trình giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Trưởng Công an xã H căn cứ vào thẩm quyền, ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông M số tiền phạt 400.000 đồng là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, Trưởng Công an xã H đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M.

Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

- Căn cứ vào Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 59, 66 và Điều 67 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020);

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 3 Điều 69 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạt, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình;

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số: 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính

- Căn cứ vào Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số: 08/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 của Trưởng Công an xã H về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đạo Văn M.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M về việc yêu cầu Tòa án buộc Trưởng Công an xã H bồi thường thiệt hại về tinh thần bằng hình thức xin lỗi công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2023, ông Đạo Văn M có đơn kháng cáo Bản án hành chính sơ thẩm, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận hủy Bản án số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Người khởi kiện không rút yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên kháng cáo; Người bị kiện không sửa đổi hoặc hủy bỏ quyết định hành chính bị kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người khởi kiện luật sư Trần Thị Bích T đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

Ý kiến pháp biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác đơn kháng cáo của ông Đạo Văn M, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thời hạn kháng cáo: Ông Đạo Văn M nộp đơn kháng cáo ngày 11/10/2023 còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Luật Tố tụng hành chính nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu, và thẩm quyền giải quyết:

Quyết định số: 08/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 của Trưởng Công an xã H (viết tắt là Quyết định: 08/QĐ-XPHC) xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đạo Văn M thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính; có quan hệ tranh chấp là “*khởi kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội*” còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định số: 08/QĐ-XPHC

[3.1] Về trình tự, thủ tục, thời hiệu, thẩm quyền ban hành: Ngày 23/6/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N ban hành Phương án số: 147/PA-BTHCCTHĐ về việc

cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Văn P và hộ bà Nguyễn Bảo Thăng P1 tại dự án Hồ C. Sáng ngày 27/6/2022, trong lúc lực lượng chức năng đang thực hiện nhiệm vụ cưỡng chế thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn P theo Kế hoạch (của Công an huyện N) thì ông Đạo Văn M cùng một số người vào khu vực cưỡng chế. Công an xã H yêu cầu ông M xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra nhưng ông M không xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; đồng thời có hành vi la lối phản đối, quay phim bằng điện thoại làm cản trở hoạt động của lực lượng bảo vệ cưỡng chế theo kế hoạch. Để bảo đảm an toàn, trật tự Công an xã H phải đưa ông M và những người có hành vi cản trở về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H làm việc. Sau khi xác minh, xem xét hình ảnh do Công an xã H cung cấp, ngày 27/6/2022, ông Hoàng Văn T2 là Công an viên xã H đã lập biên bản vụ việc xác nhận sự việc, hành vi vi phạm do người có chức trách, nhiệm vụ lập. Sau đó Công an xã H đã nhiều lần mời ông M đến làm việc nhưng ông không chấp hành. Ngày 07/10/2022, ông Phạm Quang H là Phó Trưởng Công an xã H lập biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC về lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội đối với ông M là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số: 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định về lập biên bản vi phạm hành chính.

Đến ngày 11/10/2022, Trưởng Công an xã H ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPHC xử phạt ông Đạo Văn M số tiền 400.000 đồng về hành vi không xuất trình giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và Điều 57, Điều 58, Điều 68 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi bổ sung năm 2020). Việc xử phạt đúng thời hiệu và thời hạn theo quy định tại Điều 6, Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); điểm b khoản 3 Điều 69 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[3.2] Về nội dung vi phạm hành chính và hình thức phạt: Theo Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC ngày 07/10/2022 của Công an xã H thì ông Đạo Văn M đã có hành vi vi phạm hành chính không xuất trình Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc Giấy xác nhận số chứng minh nhân dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền ngày 27/6/2022 tại T, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nậm, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Ông M không có tình tiết tăng nặng hay tình tiết giảm nhẹ nên mức phạt là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định với hành vi vi phạm theo quy định khoản 9 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020. Do vậy, Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 của Trưởng Công an xã H xử phạt ông Đạo Văn

M bằng hình thức phạt tiền số tiền 400.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử. Do vậy yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M và trình bày của Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện không có căn cứ để chấp nhận; không chấp nhận kháng cáo của ông Đạo Văn M, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đạo Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Bác kháng cáo của ông Đạo Văn M; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Áp dụng: Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015; Điều 59, 66 và Điều 67 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020); Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 3 Điều 69 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số: 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số: 08/QĐ-XPHC ngày 11/10/2022 của Trưởng Công an xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đạo Văn M.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đạo Văn M về việc buộc Trưởng Công an xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận bồi thường thiệt hại về tinh thần bằng hình thức xin lỗi công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H.

2. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Đạo Văn M phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) án phí hành chính sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng do bà Nguyễn Trần Bích T1 nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006145 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Ông Đạo Văn M đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Đạo Văn M phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng do bà Nguyễn Trần Bích T1 nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001268 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Ông Đạo Văn M đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23/01/2024.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Phòng KTNV-THA;
- Phòng HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh